

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 08 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu phát triển sản phẩm nông lâm nghiệp đặc thù theo chuỗi giá trị phục vụ du lịch khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận.

Mã số: ĐTĐL.CN-127/21

Thuộc:

- Chương trình (*tên, mã số chương trình*):
- Khác (*ghi cụ thể*):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Mục tiêu chung:

Đề xuất được giải pháp tổng thể phát triển nông, lâm nghiệp phục vụ phát triển du lịch khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận; Phát triển được một số sản phẩm nông, lâm nghiệp đặc thù theo chuỗi giá trị phục vụ du lịch.

Mục tiêu cụ thể:

- Đánh giá được hiện trạng; xác định tiềm năng, lợi thế và các yếu tố hạn chế về phát triển nông, lâm nghiệp phục vụ du lịch khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận.
- Danh mục các sản phẩm nông, lâm nghiệp đặc thù theo chuỗi giá trị phục vụ du lịch của khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận.
- Các nhóm giải pháp cụ thể phát triển các sản phẩm nông, lâm nghiệp đặc thù theo chuỗi giá trị phục vụ du lịch.
- Sơ đồ các tuyến/điểm du lịch gắn với các sản phẩm nông, lâm nghiệp, làng nghề truyền thống khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận.
- 05 mô hình phát triển một số sản phẩm nông, lâm nghiệp đặc thù phục vụ du lịch.
- Tập huấn cho người dân, cán bộ kỹ thuật và cán bộ quản lý địa phương về phát triển nông, lâm nghiệp gắn với du lịch.
- 03 bài báo khoa học trên các tạp chí chuyên ngành.

- Tham gia đào tạo sau đại học ít nhất 01 thạc sĩ.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Nguyễn Đắc Bình Minh

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng (nay là Viện Phát triển Khoa học và Công nghệ Vùng)

5. Tổng kinh phí thực hiện: 6.157,0 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 5.528,0 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 629,0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 01/12/2021

Kết thúc: 30/11/2025

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):
31/05/2025

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Chu Huy Tường	Nghiên cứu viên chính, thạc sĩ (thư ký đề tài)	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KH-CN
2	Trần Ngọc Lâm	Nghiên cứu viên chính, phó giáo sư, tiến sĩ	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KH-CN
3	Nguyễn Văn Tiến	Nghiên cứu viên chính, tiến sĩ	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KH-CN
4	Nguyễn Thị Thu	Nghiên cứu viên chính, tiến sĩ	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KH-CN
5	Vũ Văn Đàm	Nghiên cứu viên, thạc sĩ	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KH-CN
6	Ngô Văn Dương	Nghiên cứu viên, thạc sĩ	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KH-CN
7	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nghiên cứu viên, thạc sĩ	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KH-CN
8	Đào Thùy Dương	Nghiên cứu viên, thạc sĩ	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KH-CN
9	Nguyễn Công Hưởng	Nghiên cứu viên, Kỹ sư	Trung tâm Ứng dụng KH-CN và tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Sở KH-CN tỉnh Bắc Kạn

10	Lăng Ngọc Viên	Nghiên cứu viên, kỹ sư	Trung tâm Ứng dụng KHCN và tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Sở KHCN tỉnh Bắc Kạn
11	Phan Lệ Nga	Nghiên cứu viên chính, thạc sĩ	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KHCN
12	Đào Văn Minh	Nghiên cứu viên chính, thạc sĩ	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KHCN
13	Phùng Minh Trí	Nghiên cứu viên, thạc sĩ	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KHCN
14	Nguyễn Thị Thanh Hương	Nghiên cứu viên, thạc sĩ	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng – Bộ KHCN

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số T T	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất t sắc	Đạt	Khô ng đạt	Xuất t sắc	Đạt	Khô ng đạt	Xuất t sắc	Đạt	Khô ng đạt
a	<i>Sản phẩm dạng I</i>									
1	Mô hình sản xuất rượu men lá bằng phương pháp truyền thống		x			x			x	
2	Mô hình trồng và chế biến trà dược liệu		x			x			x	
3	Mô hình nuôi cá bản địa bằng phương pháp nuôi lồng trên sông		x			x			x	
4	Mô hình nuôi lợn bản địa bằng thảo dược để chế biến một số sản phẩm đặc sản phục vụ khách du lịch		x			x			x	

5	Mô hình nhân giống và nuôi trồng một số loài lan bản địa		x			x			x	
b	<i>Sản phẩm dạng II</i>									
6	Báo cáo đánh giá hiện trạng; xác định tiềm năng, lợi thế và các yếu tố hạn chế về phát triển nông, lâm nghiệp phục vụ du lịch khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận		x			x			x	
7	Danh mục các sản phẩm nông, lâm nghiệp đặc thù theo chuỗi giá trị phục vụ du lịch của khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận		x			x			x	
8	Báo cáo giải pháp về kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực trồng trọt		x			x			x	
9	Báo cáo đề xuất giải pháp về phát triển thị trường và tiêu thụ sản phẩm trong lĩnh vực trồng trọt		x			x			x	
10	Báo cáo giải pháp về kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực chăn nuôi		x			x			x	
11	Báo cáo đề xuất giải pháp về		x			x			x	

	phát triển thị trường và tiêu thụ sản phẩm trong lĩnh vực chăn nuôi									
12	Báo cáo giải pháp về kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực lâm nghiệp và dược liệu		x			x			x	
13	Báo cáo đề xuất giải pháp về phát triển thị trường và tiêu thụ sản phẩm trong lĩnh vực lâm nghiệp và dược liệu		x			x			x	
14	Sơ đồ các tuyến/điểm du lịch gắn với các sản phẩm nông, lâm nghiệp, làng nghề truyền thống khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận		x			x			x	
15	Báo cáo tổng hợp và Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu của đề tài		x			x			x	
c	<i>Sản phẩm dạng III</i>									
16	03 bài báo		x			x			x	
17	Tập huấn kỹ thuật		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
-------	--------------	----------------------------	--------------------------	---------

1	Mô hình sản xuất rượu men lá bằng phương pháp truyền thống	Từ năm 2025	HTX Phúc Ba. Địa chỉ: Xã Đồng Phúc, tỉnh Thái Nguyên	
2	Mô hình trồng và chế biến trà dược liệu	Từ năm 2025	HTX Nhung Lũy. Địa chỉ: Xã Thượng Minh, tỉnh Thái Nguyên	
3	Mô hình nuôi cá bản địa bằng phương pháp nuôi lồng trên sông	Từ năm 2025	HTX Thủy Sản Sông Năng. Địa chỉ: Xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên	
4	Mô hình nuôi lợn bản địa bằng thảo dược để chế biến một số sản phẩm đặc sản phục vụ khách du lịch	Từ năm 2025	HTX Nhung Lũy. Địa chỉ: Xã Thượng Minh, tỉnh Thái Nguyên	

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có): Không có.

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Xác định được danh mục, thực trạng phát triển các sản phẩm nông lâm nghiệp đặc thù của khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận, qua đó đề xuất được các nhóm giải pháp để phát triển bền vững các sản phẩm này, góp phần nâng cao giá trị, đời sống cho người dân.

- Xây dựng được sơ đồ tuyến/điểm du lịch gắn với các sản phẩm nông lâm nghiệp đặc thù cho khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận giúp.

- Xây dựng được 05 mô hình phát triển bền vững theo chuỗi giá trị cho 05 sản phẩm nông lâm nghiệp đặc thù của khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận góp phần nâng cao giá trị của sản phẩm, thu nhập của người dân.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Các mô hình của đề tài bước đầu cho hiệu quả kinh tế cao hơn mô hình sản xuất truyền thống của người dân trên địa bàn khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận từ 15-30%.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Kết quả của đề tài sẽ giúp nâng cao được đời sống của đồng bào ở khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận, thông qua đó góp phần vào việc bảo tồn và phát triển bền vững các danh lam thắng cảnh và đa dạng sinh thái của khu vực như Vườn quốc gia Ba Bể, hồ Ba Bể và Khu bảo tồn thiên nhiên Na Hang - Lâm Bình

- Các mô hình của đề tài góp phần tạo sinh kế bền vững, mang lại thu nhập từ 10 triệu đồng/tháng cho hàng chục hộ nông dân trên địa bàn khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn ☐
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng ☒
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng ☐

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc ☐
- Đạt ☒
- Không đạt ☐

Giải thích lý do: Đề tài hoàn thành đầy đủ về chủng loại, số lượng, khối lượng các sản phẩm theo Hợp đồng và Thuyết minh đã ký, đảm bảo chất lượng.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Họ tên, chữ ký)



TS Nguyễn Đắc Bình Minh

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Văn Lam